TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU** Bản án số: 31/2023/HS – ST Ngày: 28-03-2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Xuân Thường
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bạch Gương
Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Hoài N, sinh năm 1995 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn S, sinh năm 1954 và bà Văn Thị H, sinh năm 1957. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 17/11/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 23/11/2022 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:
Ông Đoàn Thanh N1, sinh năm 1995 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Hoài N là người nghiện ma túy tổng hợp nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/11/2022, N gọi điện thoại cho một người đàn ông tên C (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua trái phép 600.000 đồng ma túy đá, hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực đường đất thuộc thôn N, xã T, thị xã P. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, N đi

bộ đến điểm hẹn gặp C để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, N giấu gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải và đi tìm địa điểm sử dụng ma túy. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/11/2022 khi N đi bộ trên đường thuộc thôn C, xã T thì bị Công an thị xã P kiểm tra hành chính bắt quả tang N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 (Một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu- trong suốt; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc và tiền mặt 200.000 đồng (BL: 13,14, 34-44).

Tại Bản kết luận giám định số 477/KL-KTHS-MT ngày 25/11/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi giám định có khối lượng 0,2893 gam, là ma túy, loại Methamphetamine

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 phong bì gửi giám định (đã được niêm phong), mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội: Căn cứ vào diễn biến phiên tòa, những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như lời khai nhận tội của bị cáo, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, khẳng định Cáo trạng số 21/CT-VKS-PM ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Trịnh Hoài N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Sau khi phân tích hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Hoài N từ 12 đến 18 tháng tù giam.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì niêm phong màu trắng chứa mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc. Trả lại cho bị cáo N số tiền 200.000 đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy không có thu nhập ổn định không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Trịnh Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không ý kiến về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, bị cáo không tranh luận và mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng*:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các Điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 17/11/2022, tại thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trịnh Hoài N đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (Một) gói ma túy loại loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,2893 gam, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Do đó, hành vi cất giấu ma túy để sử dụng nêu trên của bị cáo Trịnh Hoài N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trịnh Hoài N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do đó, cần áp dụng mức án phù hợp với hành vi bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập và là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong màu trắng số 477 ngày 25/11/2022 của phòng K Công an tỉnh B, mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại Iphone, màu bạc, số Imel: 359255063184938, máy đã cũ và không hoạt động là tài sản của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội.

Hoàn trả cho bị cáo Trịnh Hoài N số tiền 200.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nếu bị cáo đã thực hiện xong các nghĩa vụ thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Những vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Chuột bán ma túy cho bị cáo N hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Khi nào xác minh và làm rõ được, cơ quan tiến hành tố tụng sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật là phù hợp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Hoài N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trịnh Hoài N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong màu trắng số 477 ngày 25/11/2022 của phòng K Công an tỉnh B.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone, màu bạc số Imel: 359255063184938, máy đã cũ và không hoạt động.

- Hoàn trả cho bị cáo Trịnh Hoài N số tiền 200.000 đồng nếu bị cáo đã thực hiện xong các nghĩa vụ thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng trong vụ án hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 56/BB-CCTHADS ngày 10 tháng 02 năm 2023 và Biên lai thu tiền số 0002090 ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Hoài N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Bùi Xuân Thường